

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 32/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

P, ngày 18 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 18/2021/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2021 về việc "Tranh chấp hôn nhân gia đình", giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1947.

Địa chỉ: Số 18/215 Phố M, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Bà Trần Thị H1, sinh năm 1971

Địa chỉ: Khu R, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn Xuân T và bà Trần Thị H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Xuân T và bà Trần Thị H xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thành C1, sinh ngày 17/9/2005, hiện nay cháu C1 đang ở cùng với bà H1.

Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận, bà H1 được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cháu C1; ông T cấp dưỡng nuôi cháu C1 hàng tháng, mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng), kể từ tháng 03/2021 cho đến khi cháu C1 thành niên,

lao động tự túc được.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, về nợ, về công sức đóng góp: Ông Nguyễn Xuân T và bà Trần Thị H1 đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Xuân T được miễn nộp tiền án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm theo phần. Bà Trần Thị H1 tự nguyện chịu án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm theo phần là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã K, huyện Y, tỉnh Yên Bái;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Phùng Thị Thu Hường